

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HSST

Ngày 20/4/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH - TỈNH NINH BÌNH

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đồng Thị T2 Hương

Ông Lê Văn Tú.

-Thư ký phiên toà: Bà Phạm T2 Mai, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình - tỉnh Ninh Bình tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2021/HSST ngày 30 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2021/QĐXXST-HS ngày 08/4/2021 đối với bị cáo:

1.Dương Văn T1 - Sinh năm 1978. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã V, huyện T, tỉnh B. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 07/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Dương Văn C và bà Nghiêm Thị V - Đã chết. Vợ: Nguyễn Thị H. Con có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2006.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/01/2021 đến ngày 11/01/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

2.Dương Hồng T2 - Sinh năm 1983. Tên gọi khác: Không. Nơi ở và nơi ĐKKHKT: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Trình độ văn hóa: 07/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông Dương Văn C và bà Nghiêm Thị V - Đã chết. Vợ: Nguyễn Phan T. Con có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 01/01/2021 đến ngày 07/01/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình bắt quả tang Dương Hồng T2 cùng với Trần Thị M, Thân Văn T và Nguyễn Văn H đánh bạc dưới hình T1 đánh phỏm tại phòng trọ tại thôn Tiên, xã Ninh Nhất, thành phố Ninh Bình, trong đó thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X lắp sim số 0326.327.438 của Dương Hồng T2. Tiến hành kiểm tra điện thoại có nội dung tin nhắn đánh bạc dưới hình T1 mua bán số lô, số đề giữa Dương Hồng T2 và Dương Văn T1. Cơ quan điều tra đã triệu tập Dương Văn T1 lên làm việc, T1 đã đầu thú hành vi đánh bạc dưới hình T1 bán số lô, số đề với Dương Hồng T2. Cơ quan Công an thành phố Ninh Bình đã thu giữ của Dương Văn T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mastel lắp sim số 0987.983.170. Tại cơ quan điều tra, Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 đã khai nhận hành vi phạm tội. Kết quả xác định như sau:

Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 là anh em ruột. Dựa vào kết quả sỏ xổ kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Dương Hồng T2 đã nhắn các số lô và số đề cho Dương Văn T1 qua ứng dụng tin nhắn điện thoại di động. Sau đó T1 giữ lại đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để T2 toán tiền thắng thua với T2. Hành vi đánh bạc bằng hình T1 “*chơi số lô, số đề*” được thua bằng tiền của Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 được thống nhất cách chơi như sau:

+ Đối với “*số đề*” có hai loại, gồm loại “*02 số*” và loại “*03 số*”, người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ (từ cặp số 00 đến cặp số 99, đối với loại “*02 số*” và từ cặp số 000 đến cặp số 999 đối với loại “*03 số*”) ghi trong bảng đề. Giá trị mỗi cặp số mua bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu kết quả được các đối tượng thỏa thuận thống nhất: Lấy hai số cuối của giải đặc biệt đối với loại “*02 số*” và 03 số cuối của giải đặc biệt đối với loại “*03 số*” của xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng với hai số, ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc thì người chơi “*trúng đề*”. Trong trường hợp này, người “*trúng đề*” sẽ được trả số tiền trúng thưởng có giá trị gấp tám mươi lần số tiền người “*trúng đề*” đã bỏ ra mua các cặp số đối với loại “*02 số*” và gấp bốn trăm lần đối với loại “*03 số*”. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “*trúng đề*” thì T1 được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng đề.

Đối với “*lô Hà Nội*” thì người chơi chọn mua một hoặc nhiều cặp số bất kỳ từ cặp số 00 đến cặp số 99 ghi trong “*bảng lô*”. Giá trị bao nhiêu là tùy người chơi. Việc đối chiếu T2 toán được Dương Văn T1 thỏa thuận thống nhất với người chơi là: Lấy hai số cuối của các giải trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để đối chiếu; nếu cặp số của người chơi trùng khớp với hai số cuối của một hoặc các giải thưởng trong 7 giải xổ số kiến thiết miền Bắc hôm đó thì người chơi “*trúng lô*”. Cứ 23.000 đồng người chơi “*số lô Hà Nội*” bỏ tiền ra mua một cặp số được tính với nhau là 01 điểm, nếu trùng khớp với một giải thì được nhận 80.000 đồng, trùng khớp hai giải

thì được 160.000 đồng. Trong trường hợp này T1 sẽ T2 toán cho những người chơi trúng thưởng. Ngược lại, nếu không có người chơi nào “trúng lô” thì T1 được hưởng toàn bộ số tiền những người chơi đã bỏ ra mua các cặp số trong các bảng lô.

Từ “nguyên tắc, hình T1” chơi “Số lô, số đề” như trên, trong các ngày 11/9/2020, 14/9/2020 Dương Hồng T2 đã sử dụng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X lắp sim số 0326.327.438 để nhắn tin cho Dương Văn T1 vào điện thoại Mastel lắp sim số 0987.983.170 các số lô, số đề. Sau đó T1 và T2 tự đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng trong ngày để T2 toán tiền thắng thua với nhau. Cụ thể như sau:

Ngày 11/9/2020, Dương Hồng T2 nhắn tin cho Dương Văn T1 mua các số đề “32” là 100.000 đồng, số đề ba càng “132” là 50.000 đồng, số lô Hà Nội “32” là 50 điểm, mỗi điểm là 23.000đồng. Cộng thành tiền là 1.300.000 đồng. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày T2 trúng 50 điểm lô Hà Nội số 32 thành tiền là 4.000.000 đồng (80.000đồng/điểm x 50 điểm).

Ngày 14/9/2020, Dương Hồng T2 nhắn tin cho Dương Văn T1 mua các số lô Hà Nội gồm số “39”, “93” mỗi số 50 điểm thành tiền là 2.300.000đồng (23.000đồng/điểm x 100điểm). Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày T2 trúng 50 điểm lô Hà Nội số 39, 50 điểm lô Hà Nội số 93 thành tiền là 8.000.000 đồng (80.000đồng/điểm x 100điểm).

Ngoài ra, quá trình điều tra còn xác định ngày 12/09/2020 Dương Hồng T2 nhắn tin cho Dương Văn T1 qua điện thoại di động để mua số lô Hà Nội “86” là 10 điểm thành tiền là 230.000 đồng. Số lô này, T1 đã ghi ở một bàn xổ số của một người phụ nữ không rõ tên, tuổi, địa chỉ bán xổ số ở khu vực thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày T2 không trúng.

Cuối tháng 9/2020, T2 và T1 đã T2 toán với nhau để đối trừ số tiền mua bán số lô, số đề với số tiền thắng thua. Cụ thể T2 trúng thưởng tổng cộng số tiền 12.000.000đồng đối trừ số tiền mua số lô, số đề mua trong 03 ngày là 3.830.000đồng. T1 đã T2 toán cho T2 số tiền là 8.170.000đồng.

Tại bản Cáo trạng số 36/CT-VKS ngày 29/3/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Dương Hồng T2 và Dương Văn T1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1,3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự 2015 xử phạt bị cáo T1 từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được trừ 06 ngày tạm giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang và gia đình giám sát giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt bổ sung bị cáo 12 đến 15 triệu đồng. Xử phạt bị cáo Dương Hồng T2 09 đến 12 tháng cải tạo

không giam giữ, được trừ 6 ngày tạm giữ tương ứng với 18 ngày cải tạo không giam giữ; giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang và gia đình giám sát giáo dục bị cáo. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân thị trấn C nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án; phạt tiền bổ sung đối với bị cáo từ 10 đến 12 triệu đồng. Khấu từ thu thập đối với mỗi bị cáo từ 5 đến 10 %. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Buộc bị cáo T2 phải nộp số tiền 12.000.000đồng, bị cáo T1 phải nộp 3.830.000đồng do hưởng lợi bất chính để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo T1 đã nộp 3.600.000đồng tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000628 ngày 30/3/2021 tạm thu của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình nên bị cáo T1 còn phải nộp tiếp số tiền là 230.000đồng để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo T2 đã nộp 12.000.000đồng tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000629 ngày 30/3/2021 tạm thu của Chi cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình nên được đối trừ vào số tiền buộc tịch thu nói trên. Tịch thu sung quỹ Nhà nước điện thoại Iphone thu giữ của Dương Hồng T2 và điện thoại Mastel thu giữ của Dương Văn T1. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật, mỗi bị cáo 200.000đồng.

Tại phiên tòa, các bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Ninh Bình, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình, Điều tra viên và kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh và hình phạt: Căn cứ vào lời khai nhận tội của các bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ đã thể hiện: Các bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 là những người có năng lực trách nhiệm hình sự biết rõ việc mua bán số lô và số đề không được Nhà nước cho phép nhưng vẫn thực hiện, cụ thể Dương Hồng T2 đã nhắn tin bằng điện thoại để mua số lô, số đề với Dương Văn T1, sau đó hai bên đối chiếu kết quả sổ số Miền Bắc để T2 toán thắng thua bằng tiền cụ thể như sau:

Ngày 11/9/2020, Dương Hồng T2 nhắn tin mua của Dương Văn T1 số đề “32” là 100.000 đồng, số đề ba càng “132” là 50.000 đồng, số lô Hà Nội “32” là 50 điểm, thành

tiền là 1.300.000 đồng. Dương Hồng T2 đã T2 toán tiền cho Dương Văn T1. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày T2 trúng 50 điểm lô Hà Nội số “32” thành tiền là 4.000.000 đồng. Như vậy số tiền T2 và T1 sử dụng để đánh bạc trong ngày 11/9/2020 là 5.300.000đồng.

Ngày 14/9/2020, Dương Hồng T2 nhắn tin mua của Dương Văn T1 các số lô Hà Nội gồm số “39”, “93” mỗi số 50 điểm thành tiền là 2.300.000 đồng. T2 và T1 đã T2 toán tiền với nhau. Đối chiếu kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc mở thưởng trong ngày T2 trúng 50 điểm lô Hà Nội số “39”, 50 điểm lô Hà Nội số “93” thành tiền là 8.000.000 đồng. Như vậy số tiền T2 và T1 sử dụng để đánh bạc trong ngày 14/9/2020 là 10.300.000đồng.

Hành vi của các bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 đã phạm tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự 2015 như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trật tự công cộng là khách thể luật hình sự bảo vệ. Lô đề là tệ nạn xã hội, làm tiêu tán tài sản kinh tế của nhiều gia đình, cá nhân; là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm khác gây mất trật an ninh ở địa phương, ảnh hưởng xấu đến đời sống xã hội nên các bị cáo phải bị xử lý về hình sự trước pháp luật .

Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét đánh giá vị trí vai trò, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Đối với bị cáo T1 là người bán số lô đề, bị cáo T2 là người mua số lô, số đề nên cần xác định bị cáo T1 giữ vị trí vai trò thứ nhất, bị cáo T2 giữ vị trí vai trò thứ hai.

Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo đều phạm tội hai lần quy định điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, về nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, về quan hệ gia đình các bị cáo là hai anh em ruột; các bị cáo đã đầu thú về hành vi phạm tội, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp số tiền hưởng lợi bất chính do đã tham gia đánh bạc, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xét thấy cần áp dụng thêm Điều 36 Bộ luật hình sự xử phạt các bị cáo hình phạt cải tạo không giam giữ, giao bị cáo cho Chính quyền địa phương nơi cư trú và gia đình giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ là cũng đảm bảo tính răn đe và phòng ngừa chung. Thời gian tạm giữ được đối trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ, cứ một ngày tạm giữ tương ứng với 03 ngày cải tạo không giam giữ. Các bị cáo bị tạm giữ 06 ngày, tương ứng là 18 ngày cải tạo không giam giữ. Về mức hình phạt cần xử bị cáo Dương Văn T1 cao hơn bị cáo Dương Hồng T2 là phù hợp với pháp luật.

Đối với hành vi mua bán số lô, số đề trong ngày 12/9/2020 giữa Dương Hồng T2 và Dương Văn T1 chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Ninh Bình đã ra Quyết định xử phạt hành chính phạt tiền đối với bị cáo T2 và T1 là phù hợp với pháp luật.

Các bị cáo hưởng lợi bất chính nên cần khấu trừ thu nhập và phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo.

[3]. Về xử lý vật chứng: Bị cáo Dương Hồng T2 trúng thưởng số lô, số đề là 12.000.000đồng, bị cáo T1 nhận tiền mua số lô, số đề của bị cáo T2 trong các ngày 11/9/2021, 12/9/2021 và 14/9/2021 tổng cộng là 3.830.000đồng. Đây là số tiền các bị cáo hưởng lợi bất chính nên buộc các bị cáo phải nộp lại các số tiền trên để sung quỹ Nhà nước.

Hiện bị cáo T1 đã nộp 3.600.000đồng, bị cáo T2 đã nộp 12.000.000đồng theo các Biên lai thu tiền số AA/2019/000628 và AA/2019/000629 ngày 30/3/2021 tạm thu của Chi cục thi hành án tỉnh Ninh Bình nên được đối trừ vào số tiền phải nộp để sung quỹ Nhà nước. Bị cáo T1 còn phải nộp tiếp số tiền 230.000đồng để sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo T1 và bị cáo T2 sử dụng điện thoại để mua bán số lô, số đề là công cụ phạm tội nên cần tịch thu các điện thoại mà Cơ quan Công an thu giữ của các bị cáo cụ thể gồm điện thoại Iphone thu giữ của Dương Hồng T2 và điện thoại Mastel thu giữ của Dương Văn T1 để sung quỹ Nhà nước.

[4]. Các vấn đề khác: Đối với hành vi đánh bạc dưới hình T1 bằng hình T1 đánh phỏm giữa Dương Hồng T2, Trần Thị M, Thân Văn T và Nguyễn Văn H. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Ninh Bình đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can để truy tố và xét xử đối với T2, M, T, H về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự ở một vụ án độc lập.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[6] Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Dương Văn T1 và bị cáo Dương Hồng T2 phạm tội “*Đánh bạc*”.

Xử phạt: Bị cáo Dương Văn T1 15 (*mười lăm*) tháng cải tạo không giam giữ.

Bị cáo Dương Hồng T2 12 (*mười hai*) tháng cải tạo không giam giữ.

Đối trừ thời gian tạm giữ 06 ngày tương ứng là 18 ngày cải tạo không giam giữ, buộc: Bị cáo Dương Văn T1 phải chấp hành là 14 (*mười bốn*) tháng 12 (*mười hai*) ngày cải tạo không giam giữ;

Buộc bị cáo Dương Hồng T2 phải chấp hành 11 (*mười một*) tháng 12 (*mười hai*) ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Dương Văn T1 cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Dương Hồng T2 cho Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã V và Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện T, tỉnh Bắc Giang nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Gia đình bị cáo Dương Văn T1 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã V trong việc giám sát giáo dục bị cáo T1.

Gia đình bị cáo Dương Hồng T2 có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân thị trấn C trong việc giám sát giáo dục bị cáo T2.

- Khấu trừ 5% thu nhập đối với mỗi bị cáo để sung quỹ Nhà nước.
- Phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 mỗi bị cáo là 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền 3.600.000 đồng (*ba triệu sáu trăm nghìn đồng*) bị cáo Dương Văn T1 đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000628 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án tỉnh Ninh Bình.

- Buộc bị cáo Dương Văn T1 phải nộp tiếp số tiền 230.000 đồng (*hai trăm ba mươi nghìn đồng*) để sung quỹ Nhà nước.

- Sung công quỹ Nhà nước số tiền 12.000.000 đồng (*mười hai triệu đồng*) bị cáo Dương Hồng T2 đã nộp tại Biên lai thu tiền số AA/2019/0000629 ngày 30/3/2021 của Chi cục thi hành án tỉnh Ninh Bình.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại Mastel thu giữ của Dương Văn T1 và điện thoại Iphone thu giữ của Dương Hồng T2.

(*Vật chứng có đặc điểm theo như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2021 giữa Công an thành phố Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình*).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Dương Văn T1 và Dương Hồng T2 mỗi bị cáo phải nộp 200.000^d (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND thành phố Ninh Bình
- Công an thành phố Ninh Bình
- Chi cục THA. DS thành phố Ninh Bình
- Thi hành án HS
- Bị cáo
- Lưu hồ sơ
- Lưu VP
- Sở tư pháp
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Bích Thủy

